

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẮNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 09/2020/HS-ST  
Ngày 17 tháng 01 năm 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Châu Ngọc Hà.

**- Các Hội thẩm nhân dân:**

Ông Doãn Đức Hùng

Ông Nguyễn Huy Giáp.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thúy Kiều.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Trừ A Sám- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh ĐN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Cao Bình P (Q),** sinh ngày 16/01/1991, tại ST. HKTT Ấp ĐNT, xã ĐT, huyện MX, tỉnh ST; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Ngọc C, sinh năm: 1956 và bà Lâm Thị Q, sinh năm: 1958; bị cáo có vợ Lưu Thị Lê P, sinh năm: 1995 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 13/10/2019, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Trảng Bom. *(Có mặt)*

**2. Hoàng Minh T (Què),** sinh ngày 22/5/1990, tại: KG. HKTT Ấp Kinh 2A, xã TH A, huyện TH, tỉnh KG; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Đ, sinh năm: 1957 và bà Phạm Thị N, sinh năm: 1959 ; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 13/10/2019, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện TB. *(Có mặt)*

**- Người làm chứng:**

Anh Tô Hoài P, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp 3, xã TP, huyện TB, tỉnh CM. *(vắng mặt)*

Anh Bùi Văn H, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp T, xã LT, huyện TĐ, tỉnh ST.(vắng mặt)

Anh Lê Văn Tín, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp 1, xã ST, huyện TB, tỉnh ĐN.  
(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 13/10/2019 tại phòng trọ số 26, thuộc ấp 1, xã ST, huyện TB. Công an huyện TB phối hợp Công an xã ST tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện trên gác xếp của phòng trọ do Cao Bình P và Hoàng Minh T thuê trọ thì thấy trên gác xếp của phòng có Cao Bình P, Hoàng Minh T cùng Tô Hoài P và Bùi Văn H đang tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra phía sau lưng chỗ ngồi của P thì phát hiện dưới miếng gỗ chỗ kê ở góc phòng có 01 gói nylon bên trong có chứa 16 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. P khai đó là ma túy do P mua về để cùng T sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 16 gói ny long hàn kín chứa ma túy đã niêm phong có chữ ký của Cao Bình P và dấu tròn màu đỏ của Công an xã ST.
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 03 nỏ thủy tinh.
- 01 điện thoại Samsung có số sim: 865.055.7543 của P.
- 02 cây kiếm tự chế dài khoảng 70 cm, 02 cây tuýp sắt dài khoảng 70-80 cm.
- Số tiền 200.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 1274/PC09-GĐMT ngày 22/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Gói ma túy đã niêm phong có chữ ký của Cao Bình P, có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an xã ST gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 1.9286 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 21/10/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Cao Bình P và Hoàng Minh T để điều tra. Quá trình điều tra P và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và đã làm rõ được:

Cao Bình P và Hoàng Minh T đều là các đối tượng nghiện ma túy đã từ đầu năm 2019, cả hai không có việc làm ổn định. Từ đầu tháng 9/2019 P thường dùng điện thoại Samsung, số sim: 865.055.7543 liên lạc với đối tượng tên Đan (không rõ lai lịch địa chỉ) ở tại xã TH để sử dụng và bán lại kiếm lời. P rủ Hoàng Minh T đến ở trọ chung cùng với P để phụ giúp cho P buôn bán ma túy, đổi lại T được P cho ăn, ở và sử dụng ma túy miễn phí, T đồng ý. Vào các ngày 12, 13/10/2019 P trực tiếp bán ma túy cho Tô Hoài P 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ 01: Vào tối ngày 12/10/2019 Tô Hoài P đến phòng trọ của P mua 150.000 đồng ma túy, P đồng ý và lấy ma túy bỏ vào nỏ cho P và H cùng sử dụng (H đi chung với P không góp tiền mua ma túy mà được P cho sử dụng chung)

- Lần thứ 02: Khoảng 22 giờ ngày 13/10/2019 Tô Hoài P tiếp tục đến phòng trọ của P mua 50.000 đồng ma túy, P đồng ý và lấy ma túy bỏ vào nỏ cho P và Hai cùng sử dụng thì bị bắt quả tang như đã nêu trên ( Hai đi chung với P cũng không góp tiền mua ma túy mà được P cho sử dụng chung).

Các lần bán ma túy cho P thì Hoàng Minh T đều biết và được P đưa tiền đi mua thuốc lá và nước để phục vụ cho mọi người sử dụng ma túy.

Ngoài ra P và T còn khai nhận từ đầu tháng 10/2019 còn bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện khác nhau trước khu nhà trọ của của P và T nhưng không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể

Tại bản cáo trạng số: 29/CT/VKS - HS ngày 02 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố Cao Bình P và Hoàng Minh T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo :

Bị cáo P từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Bị cáo T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

#### **Các biện pháp tư pháp:**

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định số: 1274/PC09-GĐMT ngày 22/10/2019, 01 sim số 865.055.7543, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 03 nỏ thủy tinh. 02 cây kiếm tự chế dài khoảng 70 cm, 02 cây tuýp sắt dài khoảng 70-80 cm.

Đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công 01 điện thoại Samsung của P và số tiền 200.000 đồng P thu lợi bất chính mà có.

Đối với đối tượng tên Đ đã bán ma túy cho P, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB không có cơ sở điều tra, xử lý.

Đối với Tô Hoài P, Bùi Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 12, 13/10/2019 Cao Bình P và Hoàng Minh T đã bán ma túy cho Tô Hoài P 02 lần tại phòng trọ số 26 thuộc ấp 1, xã ST, huyện TB. Đến 22 giờ 10 phút ngày 13/10/2019 Công an huyện TB phối hợp Công an xã

ST phát hiện bắt quả tang P và T tàng trữ 1.9286 gam Methamphetamine tại phòng trọ để bán cho các đối tượng nghiện.

Hội đồng xét xử dựa trên kết luận giám định và lời khai của bị cáo do đó, có đủ căn cứ kết luận vi phạm nêu trên của bị cáo Cao Bình P và Hoàng Minh T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là mua bán phép chất ma túy đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn của xã hội. Do vậy việc xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc là cần thiết, ngoài việc cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật còn nhằm tuyên truyền giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, tinh thần phòng chống tội phạm đặc biệt là trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn ma túy trong giai đoạn hiện nay.

**[2].** Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm không nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo thành công dân sống có ích cho xã hội.

**[3].** Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

**[4]** Về biện pháp tư pháp:

Về vật chứng vụ án : Đối với số ma túy còn lại sau giám định ; 01 sim số 865.055.7543, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 03 nỏ thủy tinh. 02 cây kiếm tự chế dài khoảng 70 cm, 02 cây tuýp sắt dài khoảng 70-80 cm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Samsung của P và số tiền 200.000 đồng P thu lợi bất chính mà có. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với đối tượng tên Đan đã bán ma túy cho P, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không có cơ sở điều tra, xử lý.

Đối với Tô Hoài P, Bùi Văn Hai có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

**[5].** Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng quy định của pháp luật.

***Vì các lý trên,***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51-Bộ Luật hình sự năm 2015;

1) Tuyên bố: Bị cáo Cao Bình P và Hoàng Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo:

Cao Bình P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2019

Hoàng Minh T 07 (bảy) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2019.

2) Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong số: 926/KLGD - PC09 ngày 23/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 sim số 8650557543; 03 nỏ thủy tinh; 02 cây kiếm tự chế dài 70cm, 02 cây tuýp sắt dài 70-80cm và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (theo biên bản bàn giao vật chứng của cơ quan Thi hành án huyện Trảng Bom).

Tịch thu sung công 01 điện thoại samsung và số tiền 200.000 đồng

3) Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4) Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện TB;
- VKSND tỉnh Đồng Nai ;
- Chi cục THADS huyện TB;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Lê Châu Ngọc Hà**